

Số: 1412/NGCBQLGD-PTNGCB
V/v Hướng dẫn nội dung, hình thức thi
giảng viên giỏi nghiệp vụ sư phạm
toàn quốc lần thứ nhất năm 2020

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2020

Kính gửi: Các đơn vị tham gia Hội thi giảng viên giỏi nghiệp vụ sư phạm
toàn quốc lần thứ nhất năm 2020

Căn cứ Kế hoạch số 492/KH-BGDĐT ngày 29/6/2020 của Bộ Giáo dục và
Đào tạo (GDĐT) về tổ chức Hội thi giảng viên giỏi nghiệp vụ sư phạm toàn quốc
lần thứ nhất năm 2020; căn cứ Điều lệ của Hội thi, Ban Tổ chức Hội thi hướng
dẫn một số nội dung và hình thức thi tới các đơn vị tham gia Hội thi như sau:

1. Chào hỏi

1.1. Hướng dẫn chung

Hình thức: biểu diễn sân khấu. Thời gian tối đa là: 06 phút. Số lượng người
tham gia chào hỏi: 100% số thành viên của Đội. Có thể phụ họa hoặc trình chiếu
hỗ trợ, minh họa.

1.2. Tiêu chí đánh giá

a) Nội dung

Giới thiệu những nét cơ bản về Trường, về Đội dự thi nghiệp vụ sư phạm.
Nội dung: rõ ràng, truyền cảm hứng, lan tỏa thông điệp giáo dục. Ý tưởng hiện
đại, sáng tạo.

b) Hình thức thể hiện

Tính hấp dẫn, hiện đại: Lời dẫn, lời thoại ngắn gọn, sâu sắc, hài hước, dí
dỏm, đảm bảo tính giáo dục. Chất lượng nghệ thuật: Sôi động, hấp dẫn, sáng tạo,
sử dụng phong phú các hình thức văn nghệ: thơ, hát, vè, ca dao, đồng dao, tục
ngữ...Trang phục đẹp, có bản sắc văn hóa, đạo cụ phong phú, minh họa hợp lý.

2. Hiểu biết sư phạm

2.1. Hướng dẫn chung

Hình thức: Trả lời trắc nghiệm trên sân khấu. Thời gian lựa chọn đáp án
cho mỗi câu hỏi là 10 giây. Số lượng: mỗi Đội tối đa 6 thành viên.

Trước khi thi, các Đội bắt thăm thứ tự nhóm thi (mỗi nhóm gồm 3 hoặc 4
đội); nhóm thi cùng trả lời 01 bộ câu hỏi gồm 20 câu do đại diện thí sinh bắt
thăm; trả lời bằng hình thức chọn đáp án đúng trên máy tính.

1.2. Tiêu chí đánh giá

Trả lời trắc nghiệm 20 câu hỏi, mỗi đáp án đúng được điểm, đáp án sai
không được điểm.

3. Xử lý tình huống sư phạm

3.1. Hướng dẫn chung

Hình thức và thời gian: Thực hiện trên sân khấu; mỗi lượt từ 02 đến 04 Đội thi theo thứ tự bắt thăm trước khi thi, Đội này xử lý tình huống của Đội khác và ngược lại. Mỗi Đội đưa 02 video clip: 01 video clip tình huống sư phạm, thời gian tối đa 03 phút trong đó đưa rõ câu hỏi yêu cầu xử lý cho Đội bạn; 01 video clip đáp án, tối đa 03 phút. Thời gian: suy nghĩ 60 giây, xử lý tình huống bằng lời hoặc đóng vai tối đa 03 phút.

Số lượng: mỗi Đội tối đa 6 thành viên.

Các Đội chuẩn bị video clip tình huống và đáp án, có phương án dự phòng trường hợp Đội thi trước trùng với tình huống của Đội mình; Câu hỏi tình huống sư phạm và đáp án được đánh máy font chữ Times New Roman cỡ chữ 14, in thành 6 bản, có xác nhận của đơn vị dự thi, niêm phong, nộp cho Hội đồng thi trước khi thi (khi họp Trưởng đoàn).

Để đảm bảo bí mật, Đội dự thi cử người phụ trách chuyên video clip tình huống sư phạm và đáp án vào máy tính của Ban tổ chức trước khi Đội lên thi đấu.

Điểm của thi Xử lý tình huống sư phạm của mỗi Đội gồm 2 phần: Điểm đề thi (câu hỏi tình huống sư phạm và đáp án) dành cho Đội bạn; Điểm xử lý tình huống sư phạm của Đội bạn.

3.2. Tiêu chí đánh giá

a) Câu hỏi tình huống sư phạm và đáp án

Nội dung tình huống mang tính thực tiễn hoặc giả định, thể hiện đúng mối quan hệ sư phạm đã quy định tại điều 10 chương 2 Điều lệ Hội thi, phù hợp với thực tiễn giáo dục trong nhà trường đại học, cao đẳng sư phạm hiện nay. Tình huống chứa đựng mâu thuẫn, chứa đựng vấn đề cần giải quyết ngay. Tình huống có tính phức tạp, độc đáo, có tính mở và nhiều phương án giải quyết.

Cách nêu tình huống mạch lạc, cung cấp đủ thông tin cho Đội bạn. Ngôn ngữ diễn đạt dễ hiểu, ngắn gọn, lô gic, văn phong mang tính sư phạm. Âm thanh, hình ảnh rõ ràng.

Đáp án xử lý khoa học, mang tính khả thi; cách xử lý có tính thuyết phục theo đúng đáp án về xử lý tình huống.

b) Xử lý tình huống sư phạm

Xác định mâu thuẫn cơ bản, nguyên nhân nảy sinh mâu thuẫn; Thể hiện phương án giải quyết phù hợp, sáng tạo; Ngôn ngữ ngắn gọn, rõ ràng, biểu cảm, giàu sức thuyết phục.

Đảm bảo nguyên tắc sư phạm: mô phạm, đồng cảm, thiện chí, tôn trọng mọi người liên quan. Hiệu quả của phương án được lựa chọn có tác dụng lâu dài, tạo tiền đề cho các hoạt động giáo dục tích cực khác.

Trình bày cách giải quyết tình huống rõ ràng, hấp dẫn, dễ hiểu: Ngôn ngữ ngắn gọn, rõ ràng, biểu cảm, giàu sức thuyết phục đối với người nghe; Tư thế tác

phong mang tính sư phạm, phong thái bình tĩnh, tự tin, cảm xúc phù hợp (khuyến khích nhập vai).

4. Hùng biện

4.1. Hướng dẫn chung

Hình thức: Thực hiện hùng biện trên sân khấu. Thời gian mỗi thí sinh hùng biện: tối đa cho 05 phút.

Nội dung hùng biện được đánh máy font chữ Times New Roman cỡ chữ 14, in thành 6 bản/chủ đề (mỗi chủ đề để trong một phong bì riêng), có xác nhận của đơn vị dự thi, niêm phong, nộp cho Hội đồng thi trước khi thi (khi họp Trường đoàn bắt thăm thứ tự).

Thí sinh trình bày trực tiếp bài thi hùng biện của mình; không sử dụng tài liệu đã chuẩn bị sẵn; có thể kết hợp nhạc với các hình thức phụ họa. Có thể sử dụng trình chiếu Powerpoint (không quá 15 slides, hạn chế nội dung dưới dạng văn bản, chủ yếu là ảnh, video...) hỗ trợ cho phần hùng biện thêm sinh động. Ban Tổ chức chuẩn bị máy tính, máy chiếu cho những thí sinh có nhu cầu. Nhạc và file trình chiếu phục vụ bài thi hùng biện phải được chuyển cho Ban Tổ chức trước ngày thi 05 ngày.

Chủ đề hùng biện: (1) Nói với sinh viên năm nhất; (2) Nói với sinh viên năm cuối; (3) Phát triển năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu thực tiễn; (4) Người giảng viên trong sự nghiệp đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo; (5) Đổi mới sáng tạo trong giáo dục đại học; (6) Tự chủ đại học; (7) Chuyển đổi số trong giáo dục đại học; (8) Hội nhập quốc tế trong giáo dục đại học; (9) Giáo dục đại học với mục tiêu phát triển bền vững; (10) Đại học và trách nhiệm cộng đồng; Mỗi thí sinh lựa chọn và hùng biện về 01 (một) chủ đề, thí sinh trong cùng Đội không lựa chọn cùng chủ đề.

4.2. Tiêu chí đánh giá

a) Nội dung hùng biện

Nội dung hùng biện thể hiện rõ quan điểm của người trình bày; có ý nghĩa, bám sát chủ đề, nêu bật được cảm xúc. Thể hiện được ý tưởng sáng tạo khi tiếp cận chủ đề hùng biện. Làm rõ vai trò, suy nghĩ, hành động, thái độ của người giảng viên đối với vấn đề đã nêu.

Trình bày logic, lập luận chặt chẽ, sâu sắc, làm nổi bật các khía cạnh của vấn đề. Đặt vấn đề, giải quyết và kết thúc vấn đề trọn vẹn, độc đáo, ấn tượng.

a) Thể hiện hùng biện

Ngôn ngữ diễn đạt tự nhiên, ngắn gọn, truyền cảm, phù hợp với đối tượng nghe, sử dụng ngôn ngữ cơ thể phù hợp, có sức thuyết phục. Tư thế tác phong: di chuyển hợp lý, dáng vẻ tự nhiên, động tác hỗ trợ phù hợp. Nét mặt biểu cảm, hướng tới đối tượng nghe, thể hiện sự giao lưu với người nghe, cuốn hút và thuyết phục khán giả.

Trang phục đúng mực, gọn gàng, đẹp. Âm nhạc, file trình chiếu phù hợp, sinh động.

5. Năng khiếu

5.1. Hướng dẫn chung

Hình thức: biểu diễn nghệ thuật trên sân khấu. Thời gian tối đa: 06 phút. Số lượng người tham gia biểu diễn năng khiếu tập thể: 100% số thành viên của Đội.

Thể loại năng khiếu: hát, múa, khiêu vũ, trình diễn võ thuật, ngâm thơ, tấu, kịch, ảo thuật, kể chuyện ... (cá nhân lựa chọn thể loại năng khiếu không phải là chuyên môn giảng dạy của mình, ví dụ: giảng viên dạy thanh nhạc không lựa chọn thể loại “hát”, giảng viên dạy võ thuật không lựa chọn trình diễn võ thuật), được tích hợp biểu diễn nhiều thể loại năng khiếu trong một phần thi.

Có thể sử dụng trình chiếu Powerpoint để hỗ trợ, Ban Tổ chức chuẩn bị máy tính, máy chiếu cho những thí sinh có nhu cầu. Biểu diễn năng khiếu cá nhân có thể sử dụng các hình thức phụ họa: nhạc, file trình chiếu, múa phụ họa ...

5.2. Tiêu chí đánh giá

Nội dung tiết mục lành mạnh, có giá trị cao về tinh thần, có giá trị thực tiễn (truyền cảm hứng, có tính giáo dục, lan tỏa các giá trị, trao gửi thông điệp...) đối với người học và đồng nghiệp.

Tính nghệ thuật: động tác kỹ thuật, phong cách biểu diễn sinh động, hấp dẫn, kỹ thuật dàn dựng sáng tạo, kỹ thuật biểu diễn và có tính nghệ thuật cao. Trang phục, đạo cụ, phụ họa phù hợp, đa dạng, hấp dẫn. Đảm bảo tính văn hóa, giàu cảm xúc, chuyển tải được nội dung. Trang phục đẹp, phù hợp với thể loại và nội dung tiết mục.

Tính ứng dụng: sử dụng trong các hoạt động phong trào, hoạt động giáo dục của cơ sở đào tạo hoặc trong giao lưu công tác, lôi cuốn người nghe/tham gia/hưởng ứng.

6. Hướng dẫn, tư vấn sinh viên học tập, rèn luyện

6.1. Hướng dẫn chung

Hình thức: Xây dựng Kế hoạch hướng dẫn, tư vấn sinh viên học tập, rèn luyện; thiết kế poster và clip về giới thiệu Kế hoạch.

Mỗi thí sinh xây dựng 01 (một) Kế hoạch hướng dẫn, tư vấn sinh viên học tập, rèn luyện không quá 30 trang A4 không kể bìa, đóng 06 quyển (bìa ghi rõ tên Hội thi, họ và tên giảng viên, đơn vị công tác, tên Kế hoạch); thiết kế 01 poster in Size A0 : 84.1 cm x 1.189cm và 01 video clip giới thiệu về Kế hoạch, thời gian tối đa 03 phút. Poster gửi về Ban Tổ chức khi họp các Trường đoàn. Kế hoạch và video clip giới thiệu gửi về Ban Tổ chức trước ngày 03 tháng 11 năm 2020, video clip được đưa trên Báo Giáo dục và Thời đại điện tử để trao giải bình chọn của khán giả.

6.2. Tiêu chí đánh giá

a) Hình thức

Trình bày khoa học, rõ ràng, hợp lý; đảm bảo tính thẩm mỹ.

Cấu trúc Kế hoạch đầy đủ, hợp lý giữa các phần: Căn cứ pháp lý; mục đích, đối tượng; thời gian và địa điểm tiến hành; nội dung, phương pháp thực hiện và đánh giá, trong đó có các tình huống (thực tiễn hoặc dự kiến) cần tư vấn, hướng dẫn sinh viên;...

Poster: Nội dung ngắn gọn và lời cuốn, tập trung được sự chú ý của người xem đọc các thông tin xuất hiện trên poster. Thông tin trên poster đầy đủ, mạch lạc để người xem dễ hiểu.

Clip: Nội dung súc tích, cuốn hút, âm thanh, hình ảnh và màu sắc hấp dẫn, có sức lan toả.

b) Nội dung

Phân tích rõ bối cảnh và sự cần thiết của việc xây dựng kế hoạch; Mục đích, nội dung hướng dẫn, tư vấn sinh viên phù hợp với các nguyên tắc, quy chế đào tạo đại học; Nội dung hướng dẫn, tư vấn rõ ràng, cụ thể, giúp người học thuận lợi trong học tập, nghiên cứu khoa học, rèn luyện, hình thành và phát triển năng lực nghề nghiệp; Phương pháp hướng dẫn, tư vấn sinh viên phản ánh đặc trưng của ngành đào tạo; Kế hoạch đánh giá hiệu quả hướng dẫn, tư vấn sinh viên cụ thể, khả thi.

7. Thiết kế hoạt động giáo dục kết nối cộng đồng

7.1. Hướng dẫn chung

Hình thức: Xây dựng Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục kết nối cộng đồng cho sinh viên; thiết kế poster và clip về giới thiệu hoạt động.

Mỗi thí sinh xây dựng 01 Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục kết nối cộng đồng cho sinh viên không quá 30 trang A4 không kể bìa, đóng 06 quyển (bìa ghi rõ tên Hội thi, họ và tên giảng viên, đơn vị công tác, tên Kế hoạch); thiết kế 01 poster in Size A0 : 84.1 cm x 1.189cm và 01 video clip giới thiệu về Kế hoạch, thời gian tối đa 03 phút. Poster gửi về Ban tổ chức khi họp các Trường đoàn. Kế hoạch và video clip giới thiệu gửi về Ban Tổ chức trước ngày 03 tháng 11 năm 2020, video clip được đưa trên Báo Giáo dục và Thời đại điện tử để trao giải bình chọn của khán giả.

7.2. Tiêu chí đánh giá

a) Hình thức

Kế hoạch: Trình bày khoa học, rõ ràng, hợp lý; đảm bảo tính thẩm mỹ; Cấu trúc đầy đủ, hợp lý giữa các phần: Mục tiêu, đối tượng; thời gian và địa điểm; nội dung hoạt động; phương pháp và hình thức tổ chức thực hiện, yêu cầu nguồn lực, tiêu chí đánh giá.

Poster: Nội dung ngắn gọn và lời cuốn, tập trung được sự chú ý của người xem đọc các thông tin xuất hiện trên poster. Thông tin trên poster đầy đủ, mạch lạc để người xem dễ hiểu.

Clip: Nội dung súc tích, cuốn hút, âm thanh, hình ảnh và màu sắc hấp dẫn, có sức lan toả.

b) Nội dung

Chủ đề và quy mô hoạt động: ngắn gọn, rõ ràng; phù hợp với tính chất kết nối cộng đồng, phù hợp với mục tiêu giáo dục, tạo ấn tượng tốt, hấp dẫn. Mục tiêu hoạt động: xác định đúng, rõ ràng, cụ thể về kiến thức, kỹ năng, thái độ tương ứng với chủ đề, đáp ứng mục tiêu giáo dục của chủ đề. Xác định rõ tổng thời gian, địa điểm tổ chức; số lượng, thành phần tham gia.

Mô tả các hoạt động thành phần: Nêu tên từng hoạt động: ngắn gọn, rõ ràng, phù hợp với chủ đề hoạt động, hấp dẫn; Xác định mục tiêu đúng, rõ ràng, cụ thể về kiến thức, kỹ năng, thái độ của từng hoạt động tương ứng với hoạt động; Xác định nội dung từng hoạt động: rõ ràng, phù hợp với tên, mục tiêu hoạt động, phù hợp với lứa tuổi và điều kiện tổ chức; Hình thức hoạt động phù hợp với nội dung, quy mô tổ chức, phù hợp với lứa tuổi; Xác định rõ thời gian từng hoạt động cụ thể; Nêu rõ lực lượng tham gia, xác định được công việc chuẩn bị của giảng viên và sinh viên, của các lực lượng khác (nếu có), phương tiện hoạt động, cơ sở vật chất thiết yếu, tài chính, ...; Mô tả tiến trình triển khai các hoạt động thành phần: hợp lý, logic, hướng vào mục tiêu hoạt động; Tổng kết, đánh giá hoạt động: khái quát được nội dung cơ bản cần tổng kết, đánh giá.

Các thuộc tính của bản thiết kế: tính khả thi, tính sáng tạo, tính tương tác, tính chủ thể và tính cộng đồng.

(Ghi chú: Điểm tối đa của mỗi phần thi là 10 điểm. Phần thi nào vượt quá thời gian quy định sẽ bị trừ điểm, quá 30 giây bị trừ 1,0 điểm vào tổng điểm chung của phần thi).

Trên đây là Hướng dẫn thực hiện nội dung và hình thức thi giảng viên giỏi nghiệp vụ sư phạm toàn quốc lần thứ nhất năm 2020. Bộ GDĐT đề nghị Thủ trưởng các đơn vị quán triệt và triển khai tới các thành viên tham dự Hội thi. Ban Tổ chức sẽ tiếp tục ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể về Hội thi (địa chỉ gửi bài thi, chương trình Hội thi, khu vực tổ chức Hội thi, hồ sơ các Đoàn ...) gửi các đơn vị và đăng tải trên Website của Trường Đại học Hùng Vương. Chi tiết xin liên hệ qua số điện thoại 0983 84 73 58 (CVC Nguyễn Thị Hoa)/.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Phùng Xuân Nhạ (để b/c);
- TT Phạm Ngọc Thường (để b/c);
- CT Hoàng Đức Minh (để báo cáo);
- Lưu VT.

**KT. CỤC TRƯỞNG CỤC NHÀ GIÁO
VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Phạm Tuấn Anh
PHÓ TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC HỘI THI**